TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 13/2021/HNGĐ-ST Ngày 26 - 8 - 2021. V/v: Không công nhận là vợ chồng.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ toạ phiên toà: ông Tòng Văn Quân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. ông Hoàng Quang Trung

2. bà Bùi Minh Nguyệt

- Thư ký phiên toà: ông Lý A Dà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải: ông Đoàn Xuân Trường- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 50/2021/TLST- HNGĐ ngày 22/6/2021 về việc: Ly hôn, nuôi con chung, tài sản chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:13/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Hảng Thị S,** sinh năm 1978.

Trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. *Bị đơn*: Anh **Giàng A Ch** (Tên gọi khác: Giàng A Ch, Giàng Vảng Ch), sinh năm 1983.

Trú tại: Bản N, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Người phiên dịch: ông Thào A Dờ; trú tại: tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện ngày 12 tháng 6 năm 2021 và các biên bản lấy lời khai nguyên đơn chị Hảng Thị S trình bày: Chị và anh Giàng A Ch chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 trên cơ sở tự nguyện nhưng không có đăng ký kết hôn, tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán của địa phương. Chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Ch nghiện

rượu, thường xuyên đánh đập chị S, âm mưu hãm hại chị S ngoài ra còn đuổi chị S ra khỏi nhà. Khi mâu thuẫn xảy ra đã được hai bên gia đình và chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần. Tuy nhiên tình cảm giữa chị S và anh Ch không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, chị S yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Giàng A Ch.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2021, bị đơn anh Giàng A Ch trình bày: Anh kết hôn với chị Hảng Thị S năm 1996, trên cơ sở tự nguyện, tổ chức đám cưới theo phong tục tập quán địa phương, không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống thì vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn và thừa nhận bản thân nghiện rượu, có hãm hại chị S, khóa cửa để chị S ở ngoài. Tuy nhiên bản thân sẽ cố gắng cai rượu và sửa chữa lỗi lầm, tình cảm giữa anh và chị S vẫn còn, đề nghị Tòa án giải quyết để hai vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch đều khai thống nhất trong thời gian chung sống với nhau đã có 03 con chung, nhưng 02 con đã trưởng thành (đã xây dưng gia đình) 01 con chưa thành niên là Giàng A B, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005;

Hiện cháu B đang ở cùng vợ chồng tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

Khi ly hôn chị S đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng Giàng A B, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005; không yêu cầu anh Ch cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại Biên bản lấy lời khai ngày 07/7/2021 anh Ch yêu cầu được nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị S cấp dưỡng nuôi con.

+ *Về tài sản chung*: Tại các biên bản lấy lời khai của đương sự và biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 15/7/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Nậm Khắt tài sản của anh Giàng A Ch và chị Hảng Thị S gồm có:

+ Nhà ở: 01 mảnh đất nền nhà và 01 ngôi nhà gỗ 03 gian, 01 nhà bếp, lập Prô xi măng, lịa ván Pơ Mu có tổng diện tích là 145 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do tự khai phá, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*; 01 bộ cột gỗ.

+ Đất Ruộng gồm 06 Khu:

Khu 1 gồm 03 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 400 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 02 gồm 02 thửa có tổng diện tích là 200 m^2 tại địa điểm khu Dua Thào Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 03 gồm 01 thửa có tổng diện tích là 760 m^2 tại địa điểm khu Nhà Lử Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 04 gồm 03 thửa có tổng diện tích là 750 m^2 tại địa điểm khu cạnh Lều Giàng Xấy Vừ thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng mua chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 05 gồm 09 thửa có tổng diện tích là 2.150 m^2 tại địa điểm khu đồi thông thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 06 có 19 thửa nằm thưa thớt ở các địa điểm khác nhau có tổng diện tích 1.428 m^2 tại địa điểm khu đằng sau bãi rác thuộc xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp sổ *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Nương ngô: Gồm 02 Mảnh;

Mảnh Thứ nhất: Vườn đằng trước nhà của hai vợ chồng có tổng diện tích là 770 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo*).

Mảnh thứ hai: tại địa điểm Của Chà Tê thuộc bản Làng sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, có tổng diện tích 1.050 m^2, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*

+ Đất Khác: Gồm có 02 mảnh đất trồng chè tại bản nậm Khắt, 02 mảnh nương trồng táo tại bản Làng Sang xã Nậm khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, 01 mảnh nương trồng thảo quả tại đỉnh đèo Cao Phạ thuộc quản lý hành chính của xã Cao Phạ huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, không xem xét thẩm định tại chỗ được UBND xã Nậm Khắt cho biết các mảnh nương trên đều là đất thuộc ban quản lý rừng phòng hộ, do các hộ trồng cây trên đất và chỉ được thu hoa mầu nên Tòa án không xem xét. Riêng nương thảo quả trồng chung với ông Lý A S nên không xác định được phần nào là của hai vợ chồng, phần nào là của Lý A S;

+ Trâu 02 con, 01 con mẹ và 01 con con có nhận dạng lông mầu đen, 01 con mẹ sừng dài 30 cm khoảng 06 đến 07 năm tuổi, con nghé sừng dài khoản 10 cm khoảng 01 tuổi;

+ Lợn: 02 con khoảng 65 kg;,

+ Xe máy 01 chiếc honda vợ chồng tôi mua;

+ 01 Chiếc máy cày, bừa;

+ 01 Chiếc máy cắt cỏ;

+ 01 Chiếc máy sấy thóc;

+ 01 Chiếc máy khâu,

+ 01 Chiếc máy vắt sổ;

+ 02 Chiếc tủ đứng;.

*** Nguyên đơn Hảng Thị S yêu cầu được chia như sau:**

Phần tài sản của chị Sua gồm:

+ Nhà ở: Nhận Sử dụng 01 bộ cột gỗ; ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng, Tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất ruộng gồm 01 khu:

Khu 05 gồm 09 thửa có tổng diện tích là 2.150 m^2 tại địa điểm khu đồi thông thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ Bổ dọc từ đỉnh đèo xuống khe nước tại địa điểm Của Chà Tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng tự khai phá, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 trâu nghé khoảng 01 tuổi;

+ Lợn: 02 con khoảng 65 kg;

+ 01 Chiếc máy Sấy thóc;
+ 01 Chiếc máy khâu;
+ 01 Chiếc máy vắt sổ;
+ 01 Chiếc tủ:

*** Phần tài sản còn lại thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Giàng A Ch:**

+ Nhà ở: Toàn bộ khung nhà gỗ 3 gian và ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng và 01 nhà bếp, tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái

+ Đất ở: 01 nền nhà đất ở khoảng 150 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất Ruộng: Gồm 05 khu ruộng bậc thang:

Khu 1 gồm 03 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 400 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

Khu 02 gồm 02 thửa có tổng diện tích là 200 m^2 tại địa điểm khu Dua Thào Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 03 gồm 01 thửa có tổng diện tích là 760 m^2 tại địa điểm khu Nhà Lử Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 04 gồm 03 thửa có tổng diện tích là 750 m^2 tại địa điểm khu cạnh Liều Giàng Xấy Vừ thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên

Bái, nguồn gốc do vợ chồng mua chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 06 có 19 thửa nằm thưa thớt ở các địa điểm khác nhau có tổng diện tích 1.428 m^2 tại địa điểm khu đằng sau bãi rác thuộc xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Đất nương ngô gồm:

- Nương ngô (mảnh thứ nhất): Tại địa điểm đàng trước nhà ở thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, diện tích khoảng 770 m^2, nguồn gốc do vợ, chồng khai phá chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

- Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ Mảnh Tại địa điểm Của Chà Tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. nguồn gốc do vợ chồng tự khai hoang, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 con trâu mẹ;

+ Xe máy 01 chiếc honda;

+ 01 Chiếc máy cài bừa;

+ 01 Chiếc máy cắt cỏ;

+ 01 Chiếc tủ đứng;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án đảm bảo đúng quy định. Nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật trong việc tham gia tố tụng; Về quan điểm giải quyết vụ án: về quan hệ hôn nhân, đề nghị Tòa án tuyên bố không công nhận chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch là vợ chồng; giải quyết việc nuôi con chung và tài sản chung theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] **Về tố tụng**: Nguyên đơn Hảng Thị S khởi kiện yêu cầu giải quyết ly hôn với bị đơn anh Giàng A Ch thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] **Về quan hệ hôn nhân**: Chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch đều thừa nhận chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1996 nhưng không đăng kết hôn, chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Giàng A Ch nghiện rượu, thường xuyên đánh đập hàng hạ chị S. Chị S xác định tình cảm vợ, chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Ch. Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch có đủ điều kiện kết hôn mà

không đăng ký kết hôn đã vi phạm Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 14 và khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình không công nhận chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch là vợ chồng.

[3] **Về con chung**:

Chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch có 01 con chung chưa thành niên là Giàng A B, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005, anh Ch và chị S đều có có nguyện vọng nuôi con chung và đủ điều kiện nuôi dưỡng và giáo dục con chung, tuy nhiên trong quá trình thu thập chứng cứ và giải quyết cháu Giàng A B có nguyện vọng ở cùng anh Chua. Để đảm bảo việc nuôi dưỡng, giáo dục cháu và theo nguyện vọng của cháu "nếu bố mẹ ly hôn thì con ở với bố". Vì vậy Hội đồng xét xử cần giao cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng cháu B.

[4] **Về tài sản chung và nợ chung**: Chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch không thống nhất được với nhau, chị S yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản chung như sau:

*** Chị Hảng Thị S yêu cầu được sở hữu, sử dụng số tài sản gồm:**

+ Nhà ở: Nhận Sử dụng 01 bộ cột gỗ; ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng, tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất ruộng gồm 01 khu:

Khu 05 gồm 09 thửa có tổng diện tích là 2.150 m^2 tại địa điểm khu đồi thông thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ Bổ dọc từ đỉnh đèo xuống khe nước tại địa điểm tại Của Chà Tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng tự khai phá, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 trâu nghé khoảng 01 tuổi;

+ Lợn: 02 con khoảng 65 kg;

+ 01 Chiếc máy Sấy thóc;
+ 01 Chiếc máy khâu;
+ 01 Chiếc máy vắt sổ;
+ 01 Chiếc tủ:
Yêu cầu của chị Sua là chính đáng và hợp pháp cần được chấp nhận

*** Phần tài sản còn lại thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Giàng A Ch:**

+ Nhà ở: Toàn bộ khung nhà gỗ 3 gian và ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng và 01 nhà bếp, tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất ở: 01 nền nhà đất ở khoảng 150 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất Ruộng: Gồm 05 khu ruộng bậc thang:

Khu 1 gồm 03 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 400 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

Khu 02 gồm 02 thửa có tổng diện tích là 200 m^2 tại địa điểm khu Dua Thào Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 03 gồm 01 thửa có tổng diện tích là 760 m^2 tại địa điểm khu Nhà Lử Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 04 gồm 03 thửa có tổng diện tích là 750 m^2 tại địa điểm khu cạnh Lều Giàng Xấy Vừ thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng mua chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 06 có 19 thửa nằm thưa thớt ở các địa điểm khác nhau có tổng tổng diện tích 1.428 m^2 tại địa điểm khu đằng sau bãi rác thuộc xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+Đất nương ngô gồm:

- Nương ngô (mảnh thứ nhất): Tại địa điểm đàng trước nhà ở thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, diện tích 770 m^2, nguồn gốc do vợ tự khai phá chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

- Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ bổ dọc từ đỉnh đèo xuống khe nước tại địa điểm Của Chà tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. nguồn gốc do vợ chồng tự khai hoang, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 con trâu mẹ;

+ Xe máy 01 chiếc honda;

+ 01 Chiếc máy cài bừa;

+ 01 Chiếc máy cắt cỏ;

+ 01 Chiếc tủ đứng;

Anh Giàng A Ch được phần tài sản nhiều hơn chị Hảng Thị S nhưng do chị S yêu cầu nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

+ Đất Khác: Gồm có 02 mảnh đất trồng chè tại bản nậm Khắt, 02 mảnh nương trồng táo tại bản Làng Sang xã Nậm khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, 01 mảnh nương trồng thảo quả tại đỉnh đèo Cao Phạ thuộc quản lý hành chính của xã

Cao Phạ huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, khi xem xét thẩm định tại chỗ được UBND xã Nậm Khắt cho biết các mảnh nương trên đều là đất thuộc ban quản lý rừng phòng hộ, do các hộ trồng cây trên đất và chỉ được thu hoa mầu nên Tòa án không xem xét. Riêng nương thảo quả trồng chung với ông Lý A Sấu nên không xác định được phần nào là của hai vợ chồng, phần nào là của Lý A Sấu là đất chưa xác định được quyền sử dụng hợp pháp của các đương sự tách ra để giải quyết thành vụ án khác nếu các đương sự yêu cầu.

[5] Về án phí: Các đương sự thuộc diện hộ nghèo; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nên Tòa án căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án để miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho các đương sự.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 các Điều 16, 57, 59, 62, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 219 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố không công nhận chị Hảng Thị S và anh Giàng A Ch là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao cho anh Ch trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Giàng A B, sinh ngày 12 tháng 10 năm 2005. Chị S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài chung:

*** Chị Hảng Thị S được sở hữu, sử dụng số tài sản gồm:**

+ Nhà ở: Nhận sử dụng 01 bộ cột gỗ; ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng, tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất ruộng gồm 01 khu:

Khu 05 gồm 09 thửa có tổng diện tích là 2.150 m^2 tại địa điểm khu đồi thông thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ bổ dọc từ đỉnh đèo xuống khe nước tại địa điểm tại Của Chà Tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng tự khai phá, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 trâu nghé khoảng 01 tuổi;

+ Lợn: 02 con khoảng 65 kg;

+ 01 Chiếc máy Sấy thóc;
+ 01 Chiếc máy khâu;
+ 01 Chiếc máy vắt sổ;
+ 01 Chiếc tủ:

*** Phần tài sản còn lại thuộc quyền sở hữu, sử dụng của anh Giàng A Ch:**

+ Nhà ở: Toàn bộ khung nhà gỗ 3 gian và ½ ván lịa Pơ Mu của ngôi nhà 03 gian lập Prô xi măng và 01 nhà bếp, tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất ở: 01 nền nhà đất ở khoảng 150 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

+ Đất Ruộng: Gồm 05 khu gồm:

Khu 1 gồm 03 thửa ruộng bậc thang có tổng diện tích là 400 m^2 tại bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

Khu 02 gồm 02 thửa có tổng diện tích là 200 m^2 tại địa điểm khu Dua Thào Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 03 gồm 01 thửa có tổng diện tích là 760 m^2 tại địa điểm khu Nhà Lử Là thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 04 gồm 03 thửa có tổng diện tích là 750 m^2 tại địa điểm khu cạnh Lều Giàng Xấy Vừ thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng mua chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

Khu 06 có 19 thửa nằm thưa thớt ở các địa điểm khác nhau có tổng diện tích 1.428 m^2 tại địa điểm khu đằng sau bãi rác thuộc xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+Đất nương ngô gồm:

- Nương ngô (mảnh thứ nhất): Tại địa điểm đàng trước nhà ở thuộc bản Nậm Khắt, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, diện tích 770 m^2, nguồn gốc do vợ tự khai phá chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*..

- Nương ngô (mảnh thứ 02): ½ bổ dọc từ đỉnh đèo xuống khe nước tại địa điểm Của Chà tê thuộc bản Làng Sang, xã Nậm Khắt, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, nguồn gốc do vợ chồng khai hoang, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất *(Có sơ đồ kèm theo)*.

+ Trâu: 01 con trâu mẹ;

+ Xe máy 01 chiếc honda;

+ 01 Chiếc máy cài bừa;

+ 01 Chiếc máy cắt cỏ;

+ 01 Chiếc tủ đứng;

4. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Hảng Thị S

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yên cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
--TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện MCC;
- Chi cục THADS huyện MCC;
- UBND xã Nậm Khắt;
- Các đương sự;
- Lưu: HS (2); TA; tiểu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Tòng Văn Quân